

# THÀNH PHỐ

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 18/2007/CT-UBND

*TP. Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 7 năm 2007*

## CHỈ THỊ

### **Về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách thành phố năm 2008**

Năm 2008 là năm thứ ba thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần X và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ VIII, trên cơ sở những kết quả đạt được về kinh tế - xã hội năm 2006 và dự báo khả năng hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ chủ yếu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội thành phố năm 2007 với tốc độ tăng trưởng kinh tế và các chỉ tiêu về xã hội tiếp tục phát triển, giữ vững ổn định chính trị, đảm bảo quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội.

Thực hiện Chỉ thị số 733/CT-TTg ngày 12 tháng 6 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách thành phố năm 2008; nhằm tận dụng tốt thời cơ, vượt qua những khó khăn thách thức, phấn đấu tiếp tục duy trì tốc độ tăng trưởng cao và bền vững.

Ủy ban nhân dân thành phố chỉ thị Thủ trưởng các sở - ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện, Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc Tổng Công ty Nhà nước trực thuộc thành phố khẩn trương thực hiện những nội dung sau:

1. Mục tiêu chung của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách thành phố năm 2008 là:

1.1. Tiếp tục duy trì tốc độ tăng trưởng kinh tế nhanh, tạo chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng tăng trưởng, sức cạnh tranh và hiệu quả của nền kinh tế, thúc đẩy chuyển dịch nhanh cơ cấu kinh tế, phát triển mạnh các ngành dịch vụ cao cấp, từng bước nâng cao tỷ trọng dịch vụ trong cơ cấu kinh tế thành phố, tăng dần tỷ trọng các sản phẩm công nghiệp có hàm lượng khoa học và công nghệ cao, giảm dần các ngành

công nghiệp thâm dụng lao động, tạo mọi điều kiện thuận lợi để tăng nhanh xuất khẩu, thu hút vốn, công nghệ cao của nước ngoài cho sự phát triển kinh tế thành phố;

1.2. Huy động tối đa và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư toàn xã hội cho phát triển kinh tế - xã hội, trên cơ sở phát triển mạnh và quản lý tốt các hình thức đầu tư gián tiếp để đa dạng hóa nguồn vốn đầu tư, thu hút mạnh hơn vốn đầu tư nước ngoài và vốn đầu tư của khu vực dân doanh; nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư từ ngân sách Nhà nước. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, phát triển mạnh khoa học công nghệ.

1.3. Tăng cường trật tự, kỷ cương trong quản lý đô thị; đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư nâng cấp hạ tầng kỹ thuật, góp phần làm cho công tác chống ngập nội thị, chống ùn tắc giao thông, bảo vệ môi trường mang lại hiệu quả cao; đảm bảo trật tự, an toàn giao thông đường bộ, phấn đấu kéo giảm tai nạn giao thông trên cả 3 mặt: số vụ, số người chết, số người bị thương.

1.4. Đẩy mạnh xã hội hóa nhằm tạo điều kiện khuyến khích tư nhân đầu tư vào các lĩnh vực văn hóa, giáo dục, y tế, thể dục thể thao, phát triển hệ thống an sinh xã hội, qua đó, từng bước nâng cao mức sống và chất lượng sống của nhân dân. Tiếp tục xây dựng kết cấu hạ tầng xã hội bền vững và giải quyết có hiệu quả những vấn đề xã hội bức xúc, phấn đấu kéo giảm đến mức thấp nhất tệ nạn xã hội và phạm pháp hình sự.

1.5. Đẩy mạnh cải cách hành chính là khâu đột phá, trong đó trọng tâm là cải tiến thủ tục hành chính, đổi mới về tổ chức, nâng cao hiệu lực và hiệu quả hoạt động của các cơ quan Nhà nước; phát huy dân chủ cơ sở, tăng cường đối thoại giữa chính quyền địa phương với cộng đồng doanh nghiệp và dân cư; tăng cường quốc phòng, an ninh, giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn thành phố.

2. Để thực hiện mục tiêu chung kế hoạch kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách thành phố năm 2008, các ngành, các cấp, các đơn vị trong quá trình xây dựng kế hoạch kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách của ngành, địa phương, đơn vị mình phải bám sát vào những nhiệm vụ và chỉ tiêu phấn đấu của thành phố, cụ thể như sau:

2.1. Duy trì tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm nội địa (GDP) năm 2008 tăng 12% trở lên, hướng đến phát triển bền vững.

2.2. Thu ngân sách trên địa bàn 81.222 tỷ đồng (không kể thu từ dầu thô) tăng 10,02% so với ước thực hiện năm 2007; trong đó thu nội địa 47.722 tỷ đồng, tăng 12,61% (không kể thu từ dầu thô và thu tiền sử dụng đất), thu từ hoạt động xuất nhập khẩu 33.500 tỷ đồng, tăng 8,77% so với ước thực hiện năm 2007. Chi ngân sách địa phương 16.657 tỷ đồng, giảm 20,79% so với ước thực hiện năm 2007.

2.3. Về đầu tư, tiếp tục triển khai nhiều biện pháp để cải thiện môi trường đầu tư trong và ngoài nước nhằm huy động các nguồn lực trong xã hội cho đầu tư phát triển kinh tế - xã hội thành phố, phấn đấu huy động vốn đầu tư trên địa bàn 84.000 tỷ đồng trở lên, bằng 30,9% GDP.

2.4. Phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động khoa học và công nghệ phục vụ cho công nghiệp hóa, hiện đại hóa và thúc đẩy hội nhập kinh tế quốc tế. Ứng dụng những thành tựu khoa học công nghệ tiên tiến vào các lĩnh vực của đời sống xã hội; từng bước xây dựng ngành công nghệ thông tin và công nghệ sinh học, cơ khí - tự động, vật liệu mới thành những ngành kinh tế mũi nhọn của thành phố, có tốc độ tăng trưởng cao. Đẩy mạnh xã hội hóa hoạt động khoa học và công nghệ theo hướng hỗ trợ phát triển thị trường khoa học và công nghệ, khuyến khích và tôn vinh các nhà khoa học có tài, có nhiều đóng góp cho thành phố.

2.5. Về văn hóa - xã hội, tiếp tục đẩy mạnh xã hội hóa các lĩnh vực y tế, văn hóa, giáo dục, thể dục thể thao, đồng thời tăng cường công tác quản lý Nhà nước trên các lĩnh vực này; tiếp tục mở rộng quyền chủ động, tự chịu trách nhiệm cho các đơn vị sự nghiệp; nâng cao chất lượng dạy nghề, đào tạo học sinh giỏi, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tạo thêm việc làm mới cho người lao động, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội thành phố. Giải quyết tích cực và có hiệu quả các vấn đề phát sinh trong quá trình thực thi cam kết WTO.

Hoàn thành phổ cập bậc trung học vào năm 2008; phổ cập tin học, ngoại ngữ cho học sinh phổ thông; quy hoạch xây dựng các khu đại học gắn với các khu nghiên cứu triển khai công nghệ, khu công nghiệp; khuyến khích sự liên kết đào tạo giữa các trường; tăng cường hợp tác quốc tế trong giáo dục đào tạo.

Triển khai, nâng cao và đổi mới tính hiệu quả của các phong trào thi đua, tiếp tục thực hiện các chương trình xóa đói giảm nghèo, nhà tình nghĩa, nhà tình thương, chương trình 3 giảm; tập trung triển khai tốt đề án tổ chức dạy nghề, giải quyết việc làm cho người sau cai nghiện; xây dựng trật tự kỷ cương, nếp sống văn hóa mới; thực hiện tốt các chương trình quốc gia trên địa bàn.

2.6. Tăng cường quản lý đô thị, quản lý xây dựng, tập trung hoàn thành công tác lập và điều chỉnh quy hoạch; tiếp tục tổ chức thực hiện chương trình nhà ở, xây dựng chính sách hỗ trợ khuyến khích đầu tư nhà ở cho dân, người tái định cư, nhà lưu trú cho công nhân, ký túc xá cho sinh viên và nhà ở xã hội; phát triển giao thông vận tải, giảm ùn tắc giao thông; giảm tai nạn giao thông; phát triển nguồn và mạng cấp nước đô thị.

2.7. Tiếp tục thực hiện chương trình chống ngập nước, xóa ngập nước trên địa bàn thành phố; cải thiện mức độ ô nhiễm môi trường; sử dụng hợp lý, có hiệu quả và bền vững tài nguyên thiên nhiên, môi trường ở các lưu vực sông Sài Gòn, sông Đồng Nai, bảo đảm cân bằng sinh thái, bảo tồn thiên nhiên và giữ gìn đa dạng sinh học. Chủ động phối hợp với các tỉnh trong Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam thực hiện đề án bảo vệ môi trường lưu vực hệ thống sông Đồng Nai; phối hợp kiểm tra, kiểm soát ô nhiễm công nghiệp, ô nhiễm kênh rạch, nước thải y tế, chất lượng vệ sinh đô thị; phối hợp trong đầu tư xây dựng nhà máy xử lý chất thải nguy hại; tăng cường hợp tác quốc tế về bảo vệ môi trường. Nâng cao khả năng phòng tránh và hạn chế tác động xấu của thiên tai; ứng cứu kịp thời và khắc phục hậu quả xấu do thiên tai gây ra.

2.8. Tạo bước chuyển biến mạnh mẽ trong quản lý Nhà nước; đẩy mạnh cải cách và hoàn thiện thể chế hành chính, nâng cao đạo đức và năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức và cải cách tài chính công. Thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động cải cách hành chính, chống quan liêu, Chương trình hành động phòng, chống tham nhũng; Chương trình hành động thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và Chương trình hành động hội nhập kinh tế quốc tế. Xử lý nghiêm khắc những hành vi lợi dụng chức vụ, quyền hạn để tham nhũng, gây thất thoát, lãng phí tài sản và vốn của Nhà nước.

2.9. Tăng cường củng cố quốc phòng, an ninh kết hợp giữa quốc phòng - an ninh với phát triển kinh tế - xã hội; đẩy mạnh trấn áp các loại tội phạm có tổ chức, giữ vững ổn định an ninh - chính trị và trật tự an toàn xã hội; tăng cường kỷ cương, kỷ luật trong quản lý xã hội, tạo môi trường chính trị - xã hội ổn định cho phát triển kinh tế và hội nhập kinh tế quốc tế.

3. Nội dung kế hoạch kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách thành phố năm 2008 cần được chuẩn bị khẩn trương, nghiêm túc.

3.1. Nội dung kế hoạch phải bao quát hoạt động của các ngành, các thành phần kinh tế trên địa bàn, kết hợp chặt chẽ giữa kế hoạch phát triển kinh tế với kế hoạch phát triển văn hóa - xã hội, giữ vững ổn định chính trị, đảm bảo quốc phòng - an ninh. Những giải pháp và biện pháp tổ chức thực hiện phải cụ thể, phân công trách nhiệm rõ ràng cho từng cơ quan đơn vị; xác định rõ phương thức, điều kiện và thời gian tổ chức thực hiện.

3.2. Trên cơ sở tình hình thực hiện kế hoạch kinh tế - xã hội thành phố 6 tháng đầu năm, dự ước cả năm 2007 và các chỉ tiêu chủ yếu còn lại của kế hoạch 5 năm 2006 - 2010, từng ngành, từng địa phương, đơn vị phải đánh giá sơ bộ kết quả thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội 2 năm (2006 - 2007) của ngành, địa phương, đơn vị mình. Báo cáo đánh giá phải nêu rõ những mặt làm được, mặt chưa làm được, những

khó khăn, tồn tại, phân tích đầy đủ những nguyên nhân, rút ra những bài học kinh nghiệm trong chỉ đạo, điều hành; đồng thời khẩn trương xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách 2008 của ngành, địa phương, đơn vị.

#### 4. Về tổ chức thực hiện:

4.1. Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức hướng dẫn khung Kế hoạch kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2008 cho các sở - ngành, quận - huyện, Tổng Công ty Nhà nước trực thuộc thành phố trong tháng 7 năm 2007.

4.2. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp Sở Tài chính, Cục Thuế dự thảo sơ bộ Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách thành phố năm 2008 trình Ủy ban nhân dân thành phố để báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính và Kiểm toán Nhà nước trước ngày 20 tháng 7 năm 2007.

4.3. Trên cơ sở khung hướng dẫn, các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2008, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư và Sở Tài chính trước ngày 01 tháng 8 năm 2007 để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo các cơ quan Trung ương theo quy định.

4.4. Ủy ban nhân dân thành phố quyết định phương án phân bổ, giao kế hoạch nhiệm vụ và dự toán ngân sách năm 2008 cho sở - ngành, quận - huyện và các doanh nghiệp trực thuộc thành phố theo quy định trước ngày 10 tháng 12 năm 2007.

4.5. Căn cứ quyết định giao chỉ tiêu dự toán thu chi ngân sách năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố, Thủ trưởng các sở - ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc các doanh nghiệp trực thuộc phân bổ và giao dự toán thu chi ngân sách cho từng đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc trước ngày 31 tháng 12 năm 2007.

Ủy ban nhân dân thành phố yêu cầu Thủ trưởng các sở - ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện, Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc các Tổng Công ty trực thuộc thành phố thực hiện nghiêm túc Chỉ thị này, nhằm đảm bảo công tác xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách thành phố năm 2008 đạt được mục tiêu, yêu cầu và đúng tiến độ quy định của Thủ tướng Chính phủ./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Lê Hoàng Quân**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 19/2007/CT-UBND

TP. Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 7 năm 2007

## **CHỈ THỊ**

### **Về thực hiện các giải pháp để kéo giảm tai nạn giao thông và ùn tắc giao thông trên địa bàn thành phố trong 6 tháng cuối năm 2007**

Trong thời gian qua, đặc biệt là trong 6 tháng đầu năm 2007, chính quyền và lực lượng Công an các cấp, các ngành, các đơn vị đã có nhiều cố gắng giải quyết bài toán về giữ gìn trật tự an toàn giao thông trên địa bàn thành phố nhưng kết quả đạt được chưa cao, tai nạn giao thông đường bộ 6 tháng đầu năm 2007 tăng cao so với cùng kỳ năm trước; tình hình chưa được chuyển biến cộng với những phát sinh bất cập làm tăng thêm tính bức xúc, cần phải được đánh giá an toàn giao thông là một vấn đề nghiêm trọng phải được quyết tâm khắc phục vì liên quan đến sinh mạng, tài sản và môi trường sống của nhân dân thành phố.

Nguyên nhân của vấn đề trên là do nhận thức và ý thức tự giác chấp hành pháp luật về giao thông của người tham gia giao thông còn yếu kém; hạ tầng giao thông còn nhiều bất cập; công tác quản lý Nhà nước còn thiếu sót; việc tổ chức thực hiện các biện pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông của các cấp, các ngành chưa đạt yêu cầu.

Nhằm khắc phục các yếu kém, tồn tại nêu trên, quyết tâm kéo giảm tai nạn giao thông và ùn tắc giao thông trên địa bàn thành phố trong 6 tháng cuối năm 2007; quyết tâm thực hiện Quyết định số 128/QĐ-TTg ngày 29 tháng 01 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ và Công văn số 213/UBATGTQG ngày 19 tháng 6 năm 2007 của Ủy ban An toàn giao thông quốc gia về chỉ tiêu giảm số thiệt hại về người do tai nạn giao thông trong năm 2007, Ủy ban nhân dân thành phố yêu cầu các cấp, các ngành khẩn trương thực hiện quyết liệt những biện pháp sau đây:

#### **1. Sở Tư pháp:**

- Chủ trì phối hợp với các Sở - ban - ngành tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố kiến nghị với Trung ương về việc ban hành văn bản mới hoặc bổ sung, sửa đổi các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành của Trung ương về bảo đảm trật tự an toàn giao thông cho phù hợp và khả thi với tình hình thực tế của thành phố.

- Thường trực Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thành phố chủ trì phối hợp với Ban An toàn giao thông thành phố xây dựng các chương trình phát thanh, truyền hình mới, tổ chức các hội thi để tuyên truyền, phổ biến pháp luật về giao thông cho đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân thành phố; tăng cường đào tạo đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên để đáp ứng yêu cầu công tác.

## 2. Sở Văn hóa và Thông tin:

- Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện công tác thông tin tuyên truyền, vận động về bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn thành phố bằng nhiều hình thức sinh động với chủ đề chính là vận động mọi người phải nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật về giao thông, đặc biệt là phải đội mũ bảo hiểm khi đi xe mô tô, xe gắn máy.

- Chỉ đạo và cung cấp cho các rạp chiếu phim trên địa bàn thành phố những đoạn phim tuyên truyền về an toàn giao thông dài khoảng 5 - 10 phút để các rạp trình chiếu trước khi vào phim chính.

- Đề xuất với Ủy ban nhân dân thành phố các nhiệm vụ cụ thể của các cơ quan Báo - Đài thành phố trong công tác thông tin tuyên truyền, vận động về bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn thành phố.

Công tác tuyên truyền vận động phải được thực hiện trên cả diện rộng và chiều sâu; không chỉ dừng lại ở một số đối tượng mà phải tuyên truyền và vận động ở tất cả các cơ quan, đơn vị, đoàn thể và ở mọi tầng lớp nhân dân. Phải giải quyết cho được cái gốc vấn đề là ý thức chấp hành luật pháp giao thông của từng người tham gia giao thông. Biện pháp thông tin tuyên truyền phải hết sức cụ thể và thiết thực.

## 3. Sở Giáo dục và Đào tạo:

- Tiếp tục tăng cường thời lượng và đa dạng hóa hình thức giảng dạy pháp luật giao thông ở tất cả các cấp học nhằm giáo dục, nâng cao ý thức chấp hành cho học sinh phổ thông, đặc biệt là học sinh cấp 3.

- Chỉ đạo tất cả các trường học đưa nội dung bảo đảm an toàn giao thông vào sinh hoạt chào cờ đầu tuần, vào tiết học đầu tiên trong ngày và sinh hoạt chủ nhiệm hàng tuần; đẩy mạnh hơn nữa việc thực hiện chương trình xe đưa đón học sinh; có hình thức xử lý nghiêm việc học sinh vi phạm Luật Giao thông đường bộ.

- Chỉ đạo tất cả các trường học phối hợp với Công an và chính quyền địa phương tổ chức tốt việc giữ gìn trật tự giao thông khu vực trước cổng trường; dựng các panô nơi học sinh ra cổng trường để nhắc nhở học sinh phải nghiêm chỉnh chấp

hành pháp luật về giao thông.

- Phối hợp với Ban An toàn giao thông thành phố thường xuyên cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin cho cơ quan Báo - Đài về tình hình, kết quả thực hiện các biện pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông của ngành Giáo dục và Đào tạo.

#### 4. Sở Giao thông - Công chính:

- Chủ trì, phối hợp với Công an thành phố tiếp tục khảo sát, nghiên cứu phân luồng và tổ chức lại giao thông cho hợp lý để thiết lập thêm các hành lang an toàn giao thông, đặc biệt tập trung xử lý tại các khu vực trọng điểm về tai nạn giao thông và ùn tắc giao thông; tổ chức kiểm tra thực địa, điều chỉnh bổ sung hệ thống đèn tín hiệu, biển báo, sơn đường... hướng dẫn giao thông rõ ràng cho người đi đường. Khảo sát, lập đề án lắp đặt bổ sung dải phân cách giữa đường để tăng cường cường chế, đảm bảo an toàn giao thông.

- Đẩy nhanh việc phân luồng giao thông một chiều cho các tuyến đường đã được nghiên cứu để giảm ùn tắc khu vực; nghiên cứu và tổ chức sắp xếp lại việc cho phép đậu xe ô tô dưới lòng đường có thu phí (nhất là các đường nhỏ) để phòng tránh xảy ra ùn tắc và tai nạn giao thông.

- Tăng cường kiểm tra và nhanh chóng khắc phục các khiếm khuyết, hư hỏng của hạ tầng kỹ thuật giao thông đường bộ và tình trạng ngập nặng trên nhiều tuyến đường trong mùa mưa để bảo đảm an toàn cho người lưu thông. Kiểm điểm, xử lý nghiêm giám đốc và cán bộ các Khu Quản lý giao thông đô thị nếu thiếu trách nhiệm trong công tác này.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc bảo đảm tiến độ thi công các công trình về hạ tầng giao thông; chỉ đạo Thanh tra Sở kiên quyết xử phạt nặng và bắt buộc các chủ đầu tư và đơn vị thi công phải khắc phục ngay những vi phạm về ô nhiễm môi trường, về rào chắn, báo hiệu an toàn tại công trường thi công, đồng thời buộc tái lập ngay mặt đường để bảo đảm an toàn giao thông.

- Tăng cường biện pháp quản lý chặt chẽ để phòng tránh tiêu cực, nâng cao chất lượng công tác đăng kiểm xe cơ giới và công tác đào tạo - sát hạch - cấp giấy phép lái xe; kiên quyết xử lý nghiêm những cán bộ, nhân viên có tiêu cực.

- Tổ chức lại mạng lưới luồng tuyến xe buýt cho hợp lý, tránh trùng lặp, đồng thời nâng cao chất lượng phục vụ hành khách đi xe.

- Chủ trì phối hợp với Công an thành phố và Ủy ban nhân dân, Ban An toàn giao thông các quận - huyện khảo sát, có biện pháp khắc phục ngay các “điểm đen”



về tai nạn giao thông trên địa bàn thành phố; xử lý an toàn kỹ thuật cho chốt trực gác tại các nơi giao nhau giữa đường bộ - đường sắt trên địa bàn thành phố, tổ chức lực lượng trực gác đúng quy định, nghiêm túc; tiếp tục khảo sát, nâng cấp các đường ngang với đường sắt tại địa bàn các quận có đường sắt đi qua; giải quyết nhanh chóng các kiến nghị của Ủy ban nhân dân, Ban An toàn giao thông quận - huyện về hạ tầng giao thông.

- Phối hợp với Công an thành phố và các cơ quan chức năng tổ chức lực lượng thường xuyên kiểm tra và xử lý kiên quyết tình trạng xe chở hàng vượt quá tải trọng của xe, đặc biệt tổ chức kiểm tra tại các cổng cảng; thường xuyên kiểm tra an toàn giao thông trên các tuyến đường thủy nội địa, kiên quyết xử phạt và đình chỉ hoạt động các bến và phương tiện không đảm bảo điều kiện an toàn giao thông.

- Phối hợp với Thường trực Ban An toàn giao thông thành phố thường xuyên cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin về tình hình, kết quả thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn giao thông của ngành Giao thông - Công chính.

#### 5. Công an thành phố:

- Phối hợp với Sở Giao thông - Công chính đề chỉ đạo các lực lượng cảnh sát, thanh tra giao thông tăng cường kiểm tra, kiểm soát giao thông trên địa bàn, thường xuyên thay đổi phương án tuần tra, thực hiện kiểm tra cơ động, chốt chặn tại các “điểm đen”, tại các khu vực trọng điểm về an toàn giao thông.

- Chỉ đạo Cảnh sát giao thông, Cảnh sát trật tự thành phố và Công an các quận - huyện điều chỉnh, bố trí lại lực lượng và phối hợp với các lực lượng khác (Cảnh sát cơ động, Thanh niên xung phong, Thành đoàn,...) tăng cường công tác trực chốt, điều hòa giao thông tại các giao lộ cũng như công tác tuần tra kiểm soát và xử lý vi phạm trên các tuyến đường vào thời điểm xảy ra nhiều tai nạn giao thông trong ngày (19 giờ 00 đến 01 giờ 00 sáng hôm sau); kiên quyết xử phạt nặng các hành vi vi phạm trật tự an toàn giao thông, đặc biệt là các hành vi nguyên nhân gây ra nhiều tai nạn giao thông (theo thống kê); bắt buộc người điều khiển xe mô tô, xe gắn máy phải quay xe lại, không cho tiếp tục lưu thông nếu không chấp hành đội mũ bảo hiểm khi đi vào các tuyến đường quy định bắt buộc phải đội mũ bảo hiểm khi đi xe mô tô, xe gắn máy.

- Chỉ đạo Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ và Công an các quận - huyện tiến hành điều tra cơ bản các tuyến đường đã xảy ra nhiều tai nạn; từ đó xây dựng kế hoạch chuyên đề tập trung lực lượng, phương tiện nhằm cải thiện tình hình tai nạn trên những tuyến đường này.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Giao thông - Công chính tổ chức lực lượng thường xuyên kiểm tra và xử lý kiên quyết tình trạng xe chở hàng vượt quá tải trọng của xe, đặc biệt là tổ chức kiểm tra tại các cổng cảng; thường xuyên kiểm tra an toàn giao thông trên các tuyến đường thủy nội địa, kiên quyết xử phạt và đình chỉ hoạt động các bến và phương tiện không đảm bảo điều kiện an toàn giao thông.

- Có biện pháp xử lý nghiêm khắc những cán bộ, chiến sĩ có hành vi tiêu cực trong kiểm tra, xử lý vi phạm về trật tự an toàn giao thông.

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân, Ban An toàn giao thông quận - huyện kiểm tra, giải tỏa triệt để các trường hợp nhà xây dựng lấn chiếm hành lang an toàn giao thông đường bộ, lấn chiếm lòng - lề đường để kinh doanh, buôn bán gây cản trở giao thông.

- Phối hợp với Sở Giao thông - Công chính và Ủy ban nhân dân, Ban An toàn giao thông các quận - huyện xác định và có biện pháp khắc phục nhanh chóng các “điểm đen” về tai nạn giao thông; kiểm tra, hoàn thiện an toàn kỹ thuật cho chốt trực gác tại nơi giao nhau giữa đường bộ - đường sắt trên địa bàn thành phố.

- Phối hợp với Ban An toàn giao thông thành phố thường xuyên cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin về tình hình trật tự an toàn giao thông, số liệu tai nạn giao thông, số liệu xử lý vi phạm,... và các biện pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông.

#### **6. Sở Y tế:**

Chỉ đạo các bệnh viện thành phố, bệnh viện quận - huyện (đặc biệt là các quận - huyện ở cửa ngõ thành phố như Bình Chánh, Bình Tân, Thủ Đức, Củ Chi,...) tăng cường đội ngũ y - bác sĩ và cơ sở vật chất để phục vụ công tác sơ - cấp cứu và điều trị cho những người bị tai nạn giao thông.

#### **7. Sở Tài nguyên và Môi trường:**

Chỉ đạo Công ty Môi trường đô thị thành phố nghiên cứu, tổ chức lại các bãi tập kết, trung chuyển rác và thời gian vận chuyển rác hợp lý (tránh lưu thông vào giờ cao điểm) để phòng tránh ùn tắc giao thông, đồng thời tạo môi trường giao thông sạch sẽ và an toàn hơn.

#### **8. Sở Kế hoạch và Đầu tư và Sở Tài chính:**

Tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố bố trí kế hoạch, cấp phát vốn kịp thời cho các dự án xây dựng hạ tầng giao thông; bổ sung kinh phí duy tu bảo dưỡng, trung đại tu hệ thống giao thông trong 6 tháng cuối năm 2007 và các nhu cầu khác để bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn thành phố.

**9. Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp:**

Phối hợp chặt chẽ với Sở Giao thông - Công chính, Công an thành phố, Ủy ban nhân dân và Công an quận - huyện, phường - xã để thực hiện các biện pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông, xây dựng các đường song hành để phòng tránh tai nạn giao thông và ùn tắc giao thông tại khu vực trước cổng các Khu Chế xuất - Khu Công nghiệp.

**10. Ủy ban nhân dân và Ban An toàn giao thông 24 quận - huyện:**

Chủ tịch Ủy ban nhân dân kiêm Trưởng Ban An toàn giao thông quận - huyện phải trực tiếp chỉ đạo và chịu trách nhiệm về tình hình đảm bảo trật tự an toàn giao thông trên địa bàn phụ trách. Yêu cầu tăng cường lực lượng tuần tra để kiểm soát chặt chẽ tình hình, kiên quyết xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm; nhất là công tác giải tỏa lấn chiếm lòng lề đường trái phép, gây cản trở giao thông, trả lại đường thông, hè thoáng cho người đi bộ. Không lấn chiếm lòng lề đường, bảo đảm an toàn giao thông, coi đây là điều kiện bắt buộc khi xem xét cấp phép kinh doanh cho các cơ sở, cửa hàng, kinh doanh dịch vụ...

Khẩn trương tổ chức hội nghị để kiểm điểm, đánh giá sâu sát kết quả thực hiện công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn trong 6 tháng đầu năm 2007; xây dựng kế hoạch cụ thể nhằm nâng cao hiệu quả công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông và kéo giảm tai nạn giao thông trên địa bàn, trong đó cần tập trung vào các biện pháp sau:

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nhân dân trên địa bàn về bảo đảm trật tự an toàn giao thông, thực hiện sâu rộng đến phường - xã - thị trấn, khu phố, tổ dân phố.

- Chủ trì, phối hợp với các lực lượng của thành phố kiểm tra, giải tỏa triệt để tình trạng nhà xây dựng lấn chiếm hành lang an toàn giao thông đường bộ và tình trạng lấn chiếm lòng, lề đường để kinh doanh, buôn bán gây cản trở giao thông và nguy cơ xảy ra tai nạn giao thông; kiểm tra, xử lý triệt để tình trạng lấn chiếm sông, kênh, rạch trên địa bàn.

- Chỉ đạo lực lượng Công an quận - huyện phối hợp với Công an phường - xã và các lực lượng khác (Cảnh sát cơ động, Đội Quản lý trật tự đô thị, Thanh niên xung phong, Quận - Huyện đoàn,...) tăng cường công tác trực chốt, điều hòa giao thông tại các giao lộ; tăng cường công tác tuần tra kiểm soát và xử lý vi phạm vào thời gian xảy ra nhiều tai nạn giao thông trong ngày trên các tuyến đường đã xảy ra nhiều tai nạn giao thông thuộc địa bàn quận - huyện, kiên quyết xử phạt nặng các hành vi vi

phạm về trật tự an toàn giao thông, nhất là các hành vi nguyên nhân gây ra nhiều tai nạn giao thông (theo thống kê).

**11.** Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện liên tục các chương trình tuyên truyền, vận động sâu rộng đến các tầng lớp nhân dân thành phố về bảo đảm trật tự an toàn giao thông, đặc biệt là gắn các chỉ tiêu về an toàn giao thông vào phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa trên địa bàn dân cư.

Đề nghị Liên đoàn Lao động thành phố, Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố, Hội Nông dân thành phố, Hội Cựu Chiến binh thành phố liên tục mở những đợt tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên công đoàn gương mẫu chấp hành pháp luật giao thông khi tham gia giao thông và đội mũ bảo hiểm khi đi xe mô tô, xe gắn máy.

Đề nghị Thành đoàn TNCS Hồ Chí Minh liên tục mở những đợt tuyên truyền, vận động đoàn viên, thanh niên gương mẫu chấp hành pháp luật giao thông khi tham gia giao thông và đội mũ bảo hiểm khi đi xe mô tô, xe gắn máy; tổ chức lực lượng đoàn viên, thanh niên xung kích trợ giúp lực lượng Cảnh sát giao thông thành phố và Công an các quận - huyện trong công tác trực chốt và điều hòa giao thông.

**12.** Đề nghị các cơ quan Báo - Đài thành phố thường xuyên thông tin về tình hình trật tự an toàn giao thông trên địa bàn thành phố; tăng cường thời lượng, tin bài tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và kết quả thực hiện các biện pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông của các cấp, các ngành thành phố; nêu gương người tốt, việc tốt; tạo dư luận xã hội lên án mạnh mẽ các hành vi vi phạm trật tự an toàn giao thông, xem đó như một tội ác đối với xã hội; mở diễn đàn vận động mọi người nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật về giao thông khi tham gia giao thông và đội mũ bảo hiểm khi đi xe mô tô, xe gắn máy.

Đài Truyền hình thành phố, Đài Tiếng nói nhân dân thành phố, Báo Sài Gòn Giải phóng, Báo Tuổi Trẻ, Báo Pháp luật phải đi đầu trong công tác thông tin tuyên truyền này. Riêng Đài Truyền hình thành phố xây dựng chương trình về trật tự an toàn giao thông để thông tin tình hình và tuyên truyền về bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn thành phố, phát sóng hàng ngày vào sáng sớm trước giờ đi học, đi làm (6 giờ 15 đến 6 giờ 30) và vào giờ cao điểm buổi tối (18 giờ 45 đến 19 giờ 00).

**13.** Ban An toàn giao thông thành phố:

- Chủ trì tổ chức các đoàn đi kiểm tra tình hình trật tự an toàn giao thông trên địa bàn các quận - huyện, đặc biệt là các quận - huyện xảy ra nhiều tai nạn giao thông

hoặc có nhiều điểm đen về tai nạn giao thông; làm việc với Ủy ban nhân dân, Ban An toàn giao thông các quận - huyện để thống nhất các biện pháp nhằm cải thiện tình hình trật tự an toàn giao thông trên địa bàn quận - huyện.

- Phối hợp với các Sở - ban - ngành, Ủy ban nhân dân, Ban An toàn giao thông các quận - huyện tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố về các giải pháp nhằm cải thiện tình hình trật tự an toàn giao thông trên địa bàn thành phố.

- Tổng hợp, báo cáo tình hình và kết quả thực hiện các giải pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông của các Sở - ban - ngành, quận - huyện cho Ủy ban An toàn giao thông quốc gia và Ủy ban nhân dân thành phố.

**14.** Thủ trưởng các Sở - ban - ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện có văn bản quy định tất cả cán bộ, chiến sĩ, công chức, viên chức của các phòng - ban và đơn vị trực thuộc phải đội mũ bảo hiểm khi đi xe mô tô, xe gắn máy và gương mẫu chấp hành pháp luật giao thông khi tham gia giao thông; đồng thời gắn nội dung chấp hành pháp luật giao thông vào tiêu chuẩn xem xét, đánh giá thi đua của cá nhân, các phòng - ban và đơn vị trực thuộc.

Thủ trưởng các Sở - ban - ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Ban An toàn giao thông các quận - huyện có trách nhiệm tổ chức thực hiện nghiêm Chỉ thị này; định kỳ hàng tháng, kể từ tháng 7 năm 2007, báo cáo kết quả cho Thường trực Ban An toàn giao thông thành phố (số 63 Lý Tự Trọng, quận 1) trước ngày 05 tháng sau để tổng hợp, báo cáo cho Ủy ban An toàn giao thông quốc gia và Ủy ban nhân dân thành phố./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Lê Hoàng Quân**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 93/2007/QĐ-UBND

TP. Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 7 năm 2007

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Về phân loại đơn vị hành chính phường - xã, thị trấn  
thuộc thành phố Hồ Chí Minh**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 159/2005/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2005 của Chính phủ về phân loại đơn vị hành chính xã, phường, thị trấn; Thông tư số 05/2006/TT-BNV ngày 30 tháng 5 năm 2006 của Bộ Nội vụ về hướng dẫn một số điều quy định tại Nghị định số 159/2005/NĐ-CP của Chính phủ;

Xét đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện và của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 475/TTr-SNV ngày 28 tháng 6 năm 2007 về thẩm định kết quả phân loại đơn vị hành chính phường - xã, thị trấn,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Nay phân loại đơn vị hành chính 322 phường - xã, thị trấn trên địa bàn thành phố (theo phụ lục đính kèm).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Thủ trưởng các sở - ngành liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường - xã, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Lê Hoàng Quân**

**ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**PHỤ LỤC**

**BẢNG PHÂN LOẠI ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH PHƯỜNG THUỘC QUẬN 1**  
**theo Nghị định số 159/2005/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2005 của Chính phủ**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 93/2007/QĐ-UBND*  
*ngày 16 tháng 7 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh)*

<b>STT</b>	<b>TÊN PHƯỜNG</b>	<b>PHÂN LOẠI ĐẠT</b>
1	Phường Bến Nghé	Loại I
2	Phường Bến Thành	Loại I
3	Phường Cầu Kho	Loại I
4	Phường Cầu Ông Lãnh	Loại I
5	Phường Cô Giang	Loại I
6	Phường Đa Kao	Loại I
7	Phường Nguyễn Cư Trinh	Loại I
8	Phường Nguyễn Thái Bình	Loại I
9	Phường Phạm Ngũ Lão	Loại I
10	Phường Tân Định	Loại I

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**PHỤ LỤC**

**BẢNG PHÂN LOẠI ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH PHƯỜNG THUỘC QUẬN 2**  
theo Nghị định số 159/2005/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2005 của Chính phủ  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 93/2007/QĐ-UBND  
ngày 16 tháng 7 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh)

<b>STT</b>	<b>TÊN PHƯỜNG</b>	<b>PHÂN LOẠI ĐẠT</b>
1	Phường An Khánh	Loại I
2	Phường An Lợi Đông	Loại III
3	Phường An Phú	Loại II
4	Phường Bình An	Loại II
5	Phường Bình Khánh	Loại II
6	Phường Bình Trưng Đông	Loại II
7	Phường Bình Trưng Tây	Loại II
8	Phường Cát Lái	Loại II
9	Phường Thảo Điền	Loại II
10	Phường Thạnh Mỹ Lợi	Loại II
11	Phường Thủ Thiêm	Loại II



**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**PHỤ LỤC**

**BẢNG PHÂN LOẠI ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH PHƯỜNG THUỘC QUẬN 3**  
theo Nghị định số 159/2005/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2005 của Chính phủ  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 93/2007/QĐ-UBND  
ngày 16 tháng 7 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh)

<b>STT</b>	<b>TÊN PHƯỜNG</b>	<b>PHÂN LOẠI ĐẠT</b>
1	Phường 1	Loại I
2	Phường 2	Loại I
3	Phường 3	Loại I
4	Phường 4	Loại I
5	Phường 5	Loại I
6	Phường 6	Loại I
7	Phường 7	Loại I
8	Phường 8	Loại I
9	Phường 9	Loại I
10	Phường 10	Loại I
11	Phường 11	Loại I
12	Phường 12	Loại I
13	Phường 13	Loại II
14	Phường 14	Loại I

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**PHỤ LỤC**

**BẢNG PHÂN LOẠI ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH PHƯỜNG THUỘC QUẬN 4**  
theo Nghị định số 159/2005/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2005 của Chính phủ  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 93/2007/QĐ-UBND  
ngày 16 tháng 7 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh)

<b>STT</b>	<b>TÊN PHƯỜNG</b>	<b>PHÂN LOẠI ĐẠT</b>
1	Phường 1	Loại II
2	Phường 2	Loại I
3	Phường 3	Loại I
4	Phường 4	Loại I
5	Phường 5	Loại II
6	Phường 6	Loại I
7	Phường 8	Loại I
8	Phường 9	Loại II
9	Phường 10	Loại II
10	Phường 12	Loại II
11	Phường 13	Loại II
12	Phường 14	Loại I
13	Phường 15	Loại I
14	Phường 16	Loại I
15	Phường 18	Loại II

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**PHỤ LỤC**

**BẢNG PHÂN LOẠI ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH PHƯỜNG THUỘC QUẬN 5**  
theo Nghị định số 159/2005/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2005 của Chính phủ  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 93/2007/QĐ-UBND  
ngày 16 tháng 7 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh)

<b>STT</b>	<b>TÊN PHƯỜNG</b>	<b>PHÂN LOẠI ĐẠT</b>
1	Phường 1	Loại I
2	Phường 2	Loại I
3	Phường 3	Loại II
4	Phường 4	Loại II
5	Phường 5	Loại I
6	Phường 6	Loại II
7	Phường 7	Loại I
8	Phường 8	Loại II
9	Phường 9	Loại I
10	Phường 10	Loại II
11	Phường 11	Loại I
12	Phường 12	Loại II
13	Phường 13	Loại II
14	Phường 14	Loại I
15	Phường 15	Loại II

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**PHỤ LỤC**

**BẢNG PHÂN LOẠI ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH PHƯỜNG THUỘC QUẬN 6**  
theo Nghị định số 159/2005/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2005 của Chính phủ  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 93/2007/QĐ-UBND  
ngày 16 tháng 7 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh)

<b>STT</b>	<b>TÊN PHƯỜNG</b>	<b>PHÂN LOẠI ĐẠT</b>
1	Phường 1	Loại II
2	Phường 2	Loại II
3	Phường 3	Loại II
4	Phường 4	Loại II
5	Phường 5	Loại I
6	Phường 6	Loại I
7	Phường 7	Loại I
8	Phường 8	Loại I
9	Phường 9	Loại I
10	Phường 10	Loại I
11	Phường 11	Loại I
12	Phường 12	Loại I
13	Phường 13	Loại I
14	Phường 14	Loại I

**ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**PHỤ LỤC**

**BẢNG PHÂN LOẠI ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH PHƯỜNG THUỘC QUẬN 7**  
**theo Nghị định số 159/2005/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2005 của Chính phủ**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 93/2007/QĐ-UBND*  
*ngày 16 tháng 7 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh)*

<b>STT</b>	<b>TÊN PHƯỜNG</b>	<b>PHÂN LOẠI ĐẠT</b>
1	Phường Bình Thuận	Loại I
2	Phường Phú Mỹ	Loại II
3	Phường Phú Thuận	Loại I
4	Phường Tân Hưng	Loại I
5	Phường Tân Kiểng	Loại I
6	Phường Tân Phong	Loại II
7	Phường Tân Phú	Loại I
8	Phường Tân Quy	Loại I
9	Phường Tân Thuận Đông	Loại I
10	Phường Tân Thuận Tây	Loại I

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**PHỤ LỤC**

**BẢNG PHÂN LOẠI ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH PHƯỜNG THUỘC QUẬN 8**  
theo Nghị định số 159/2005/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2005 của Chính phủ  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 93/2007/QĐ-UBND  
ngày 16 tháng 7 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh)

<b>STT</b>	<b>TÊN PHƯỜNG</b>	<b>PHÂN LOẠI ĐẠT</b>
1	Phường 1	Loại I
2	Phường 2	Loại I
3	Phường 3	Loại I
4	Phường 4	Loại I
5	Phường 5	Loại I
6	Phường 6	Loại I
7	Phường 7	Loại I
8	Phường 8	Loại II
9	Phường 9	Loại I
10	Phường 10	Loại I
11	Phường 11	Loại II
12	Phường 12	Loại I
13	Phường 13	Loại II
14	Phường 14	Loại I
15	Phường 15	Loại I
16	Phường 16	Loại I

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**PHỤ LỤC**

**BẢNG PHÂN LOẠI ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH PHƯỜNG THUỘC QUẬN 9**  
theo Nghị định số 159/2005/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2005 của Chính phủ  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 93/2007/QĐ-UBND  
ngày 16 tháng 7 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh)

<b>STT</b>	<b>TÊN PHƯỜNG</b>	<b>PHÂN LOẠI ĐẠT</b>
1	Phường Hiệp Phú	Loại I
2	Phường Tân Phú	Loại I
3	Phường Long Thạnh Mỹ	Loại I
4	Phường Long Bình	Loại I
5	Phường Long Phước	Loại II
6	Phường Long Trường	Loại II
7	Phường Trường Thạnh	Loại II
8	Phường Tăng Nhơn Phú A	Loại I
9	Phường Tăng Nhơn Phú B	Loại I
10	Phường Phước Long A	Loại I
11	Phường Phước Long B	Loại I
12	Phường Phước Bình	Loại I
13	Phường Phú Hữu	Loại II

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**PHỤ LỤC**

**BẢNG PHÂN LOẠI ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH PHƯỜNG THUỘC QUẬN 10**  
theo Nghị định số 159/2005/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2005 của Chính phủ  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 93/2007/QĐ-UBND  
ngày 16 tháng 7 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh)

<b>STT</b>	<b>TÊN PHƯỜNG</b>	<b>PHÂN LOẠI ĐẠT</b>
1	Phường 1	Loại I
2	Phường 2	Loại I
3	Phường 3	Loại II
4	Phường 4	Loại I
5	Phường 5	Loại II
6	Phường 6	Loại II
7	Phường 7	Loại II
8	Phường 8	Loại II
9	Phường 9	Loại I
10	Phường 10	Loại II
11	Phường 11	Loại II
12	Phường 12	Loại I
13	Phường 13	Loại I
14	Phường 14	Loại I
15	Phường 15	Loại I



**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**PHỤ LỤC**

**BẢNG PHÂN LOẠI ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH PHƯỜNG THUỘC QUẬN 11**  
theo Nghị định số 159/2005/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2005 của Chính phủ  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 93/2007/QĐ-UBND  
ngày 16 tháng 7 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh)

<b>STT</b>	<b>TÊN PHƯỜNG</b>	<b>PHÂN LOẠI ĐẠT</b>
1	Phường 1	Loại I
2	Phường 2	Loại II
3	Phường 3	Loại I
4	Phường 4	Loại II
5	Phường 5	Loại I
6	Phường 6	Loại II
7	Phường 7	Loại I
8	Phường 8	Loại I
9	Phường 9	Loại II
10	Phường 10	Loại II
11	Phường 11	Loại I
12	Phường 12	Loại II
13	Phường 13	Loại I
14	Phường 14	Loại I
15	Phường 15	Loại II
16	Phường 16	Loại I

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**PHỤ LỤC**

**BẢNG PHÂN LOẠI ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH PHƯỜNG THUỘC QUẬN 12**  
theo Nghị định số 159/2005/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2005 của Chính phủ  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 93/2007/QĐ-UBND  
ngày 16 tháng 7 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh)

<b>STT</b>	<b>TÊN PHƯỜNG</b>	<b>PHÂN LOẠI ĐẠT</b>
1	Phường An Phú Đông	Loại I
2	Phường Đông Hưng Thuận	Loại I
3	Phường Hiệp Thành	Loại I
4	Phường Tân Chánh Hiệp	Loại I
5	Phường Tân Thới Hiệp	Loại I
6	Phường Tân Thới Nhất	Loại I
7	Phường Thạnh Lộc	Loại I
8	Phường Thạnh Xuân	Loại I
9	Phường Thới An	Loại I
10	Phường Trung Mỹ Tây	Loại I
11	Phường Tân Hưng Thuận	Loại I